

Số: 195 /BC-KTXH

Tủa Chùa, ngày 14 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO THẨM TRA

**Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020
và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025
và Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2021-
2025**

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - Xã hội phối hợp với các Ban HĐND huyện thực hiện thẩm tra Báo cáo số 379/BC-UBND ngày 02/12/2020 của UBND huyện về Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025; Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm giai đoạn 2021-2025, huyện Tủa Chùa; trên cơ sở kết quả thẩm tra của các Ban HĐND huyện, Ban Kinh tế - Xã hội báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020

1. Kết quả đạt được

Sau 5 năm triển khai, thực hiện Nghị quyết số 32/2015/NQ-HĐND ngày 24/12/2015 của HĐND huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 15/12/2015 của UBND huyện các mục tiêu về kinh tế, xã hội, môi trường, phát triển kết cấu hạ tầng về kinh tế xã hội cơ bản đạt chỉ tiêu nghị quyết một số chỉ tiêu vượt chỉ tiêu nghị quyết cụ thể như: Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 118.883,19 tấn (đạt 102,89% mục tiêu kế hoạch); diện tích nuôi trồng thủy sản đạt 70 ha (đạt 116,67% mục tiêu kế hoạch), tổng sản lượng thủy sản 423,88 tấn (đạt 107,26% mục tiêu kế hoạch); tổng mức bán lẻ hàng hóa đạt 2.439,679 tỷ đồng (đạt 125,11% mục tiêu kế hoạch). Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được đầu tư, tập trung vào một số công trình trọng điểm, hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị thiết yếu; phát triển nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng trưởng kinh tế tiếp tục được duy trì, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, thu ngân sách địa phương năm 2020 đạt 763,585 tỷ đồng (tăng 42% so với năm 2015). Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới thu được nhiều kết quả quan trọng, sản xuất nông nghiệp cơ bản đảm bảo an ninh lương thực, ổn định cuộc sống cho nhân dân, chú trọng phát triển sản xuất nông nghiệp, tập trung đưa các cây, con giống chất lượng, có giá trị kinh tế cao phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng vào phát triển sản xuất; thí điểm xây dựng các dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại một số vùng;

chương trình mỗi xã một sản phẩm được quan tâm tuyên truyền tổ chức triển khai thực hiện, xếp hạng công nhận 3 sản phẩm chè đạt 3 sao OCOP. Sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp có bước phát triển, tập trung chủ yếu vào ngành tiềm năng thế mạnh. Quản lý khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Giáo dục và đào tạo đạt được kết quả tích cực, tiếp tục đổi mới, căn bản, toàn diện theo Nghị quyết Đại hội VIII (khóa XI). Chất lượng giáo dục, đào tạo từng bước được nâng lên; Mạng lưới trường, lớp học phát triển tương đối hoàn chỉnh, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Tập trung rà soát, sắp xếp lại các trường, lớp học, nhằm tinh giản đầu mối biên chế, đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo bồi dưỡng cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các mức độ tiếp tục được giữ vững và từng bước nâng cao; tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến lớp, chuyên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp THCS, THPT cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu đặt ra.

Công tác y tế, dân số được quan tâm thực hiện, mạng lưới y tế từng bước được hoàn thiện và củng cố theo hướng tinh gọn, hiệu quả; chất lượng đội ngũ cán bộ y tế được nâng lên, đạt tỷ lệ 10 bác sỹ/vạn dân. Hoạt động văn hóa, thể thao được duy trì và phát triển, góp phần nâng cao đời sống nhân dân; tập trung bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, nhất là bản sắc văn hóa các dân tộc để phục vụ phát triển du lịch. Hoạt động thông tin, truyền thanh, truyền hình bảo đảm đúng tôn chỉ, mục đích và phục vụ tốt yêu cầu và nhiệm vụ chính trị. Lao động, việc làm và an sinh xã hội được thực hiện có hiệu quả; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả cơ chế, chính sách giảm nghèo đảm bảo an sinh xã hội (hàng năm giảm từ 4-5%/năm), đặc biệt là chính sách hỗ trợ việc làm, bảo hiểm y tế đối với người nghèo, cận nghèo.

Các chương trình, dự án, đề án chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào vùng dân tộc khó khăn được triển khai hiệu quả, góp phần ổn định sản xuất, xóa đói giảm nghèo, giữ gìn an ninh trật tự, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của nhân dân. Công tác thanh tra phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, hoạt động tư pháp được triển khai toàn diện, đồng bộ theo kế hoạch hàng năm; Tập trung chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII và các văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính được triển khai tại huyện và 12/12 xã, thị trấn.

Công tác quốc phòng, an ninh được quan tâm trú trọng: Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở và lực lượng vũ trang quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị, Bộ Quốc phòng về khu vực phòng thủ, triển khai hiệu quả, toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình

huống. Thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị kết luận của Trung ương, của tỉnh về công tác đảm bảo an ninh, trật tự, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 còn những tồn tại, hạn chế, yếu kém:

Sản xuất nông nghiệp quy mô nhỏ lẻ chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển hàng hóa; sản phẩm hàng hóa có giá trị và thương hiệu còn ít; thu nhập của người nông dân còn thấp. Việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong các khâu sản xuất còn chậm và chưa đồng bộ, sản phẩm chủ yếu ở dạng thô, còn hạn chế trong khâu chế biến, bảo quản sau thu hoạch.

Tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, sức cạnh tranh thấp, phụ thuộc nhiều nguồn lực ngân sách nhà nước. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch còn hạn chế, nhất là quản lý xây dựng theo quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch rừng, quy hoạch nông thôn mới còn nhiều bất cập; tiến độ triển khai thực hiện một số chương trình, dự án, công tác giải ngân, thanh quyết toán các nguồn vốn đầu tư còn chậm so với yêu cầu; thu ngân sách trên địa bàn chiếm tỷ lệ thấp so với tổng chi ngân sách.

Văn hóa, y tế, giáo dục có mặt còn hạn chế; hiệu quả cai nghiện ma túy thấp; tỷ lệ hộ nghèo còn cao, đời sống nhân dân vùng sâu vùng xa vẫn còn nhiều khó khăn; chưa khai thác hết tiềm năng lợi thế về văn hóa vật thể, phi vật thể; việc bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một; nạn tảo hôn vẫn diễn ra.

Cải cách hành chính có nhiều tiến bộ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu; hiệu quả đào tạo nghề lao động nông thôn hiệu quả chưa cao, chất lượng nguồn nhân lực thấp. Vấn đề tôn giáo, dân tộc có nơi còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp; một số loại tội phạm có lúc, có nơi diễn ra phức tạp.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021-2025

Qua thẩm tra Ban Kinh tế - xã hội nhận thấy Kế hoạch được xây dựng toàn diện, chi tiết, rõ ràng, có tính kế thừa và phát triển, sát với tình hình, điều kiện của huyện. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong kế hoạch 5 năm tới (2021-2025) được xây dựng khoa học, chi tiết, dân chủ từ cơ sở, ban, ngành đảm bảo yêu cầu chỉ đạo của tỉnh về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, bám sát và cụ thể hóa phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 2021-2025 đã được thông qua tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025 và tình hình thực tế ở địa phương. Các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch đến năm 2025 đã phù hợp, thống nhất với chủ trương, định hướng của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XVIII.

Ban Kinh tế - Xã hội nhất trí với các nội dung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 của UBND huyện, kính trình HĐND huyện xem xét, thông qua.

III. VỀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025

1. Nghị quyết được ban hành đúng thẩm quyền.
2. Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong giai đoạn 2021 -2025.
3. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện nhất trí với dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, huyện Tủa Chùa và Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND kính trình HĐND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, Ban KTXH.

**TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Hữu Hà